

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 29-01- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Thìn.

2. Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kông Duy K**; tên gọi khác: Không, sinh năm 1992, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 928, tổ 21, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968 (còn sống) và bà Kông Thị Ngọc T, sinh năm 1973 (còn sống); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 05/6/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Long Bình Tân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị bắt quả tang ngày 09/10/2020, chuyển tạm giam theo lệnh số 1352 ngày 16/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

(Bị cáo có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Lê Văn T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 777 tổ 16, khu phố 2, phường A, thành phố B, tỉnh Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 08 giờ 30 ngày 09/10/2020, bị cáo Nguyễn Kông Duy K đi đến khu vực phía trước kho "Ngoại Quan" thuộc khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp Nguyễn Văn T (là đối tượng sống lang thang chưa rõ lai lịch, bạn của K). Tại đây, T đưa cho bị cáo K 01 (một) túi nylon bên trong có 19 (mười chín) đoạn ống nhựa chứa ma túy (Heroine) nhờ bị cáo K bán cho người nghiện có nhu cầu. Do trước đó T thường xuyên cho bị cáo K sử dụng chung ma túy nên bị cáo K đồng ý bán ma túy giúp T.

Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi bị cáo K cầm túi ma túy nêu trên bằng tay trái và đi đến phía trước tiệm tạp hóa "Bà Út" thuộc tổ 20, khu phố 1, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa thì bị Công an phường An Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra bị cáo K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Vật chứng của vụ án gồm:

+ 19 (mười chín) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng đã được niêm phong, có chữ ký của Nguyễn Kông Duy K và hình dấu mộc tròn của Công an phường An Hòa.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 2405/KLGĐ-PC09 ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng **0,5420 gam**, loại: **Heroine**”.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKSBH ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Kông Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, bị cáo K không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trên cơ sở khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai của bị cáo K tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định:

Vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 09/10/2020, tại phía trước tiệm tạp hóa "Bà Út" thuộc tổ 20, khu phố 1, phường An Hòa, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Kông Duy K được đối tượng tên Nguyễn Văn T nhờ bán trái phép 0,5420 gam ma túy, loại Heroine cho người nghiện có nhu cầu, bị cáo K đồng ý với T và đã nhận 0,5420 gam ma túy trên từ T nhưng chưa bán được thì bị Công an phường An Hòa phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo K là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết ma túy làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh cho các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã từng bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Long Bình Tân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 05/6/2020. Bị cáo biết tác hại của ma túy, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ một phần về mức hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với đối tượng Nguyễn Văn T (chưa rõ lai lịch) có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kông Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kông Duy K 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy còn lại sau giám định (01 gói niêm phong số 2405 ngày 16/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Kông Duy K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01)
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trúc Thủy

